

Số: 1630/BC-SCL

Hải Phòng, ngày 09 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 338/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/10/2025)*

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG
2. Tên viết tắt: SONGDA CAOCUONG., JSC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 214, Đường Lê Thánh Tông, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
4. Số điện thoại: 0220 358 0414 Số fax:
Website: www.songdacaocuong.vn
5. Vốn điều lệ: 244.078.750.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bốn tỷ không trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*)
6. Mã cổ phiếu: SCL
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Bắc Hải Dương
Số hiệu tài khoản: 46100 61469
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0800376530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương (nay là Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng) cấp lần đầu ngày 17/04/2007, cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 19/11/2025.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Mã ngành: 3290)
- Sản phẩm/ dịch vụ chính: Tro bay; Vữa khô trộn sẵn; Keo dán gạch đá, keo chít mạch; Gạch nhẹ chưng áp AAC; Thạch cao nhân tạo
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà Cao Cường

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 8.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 8.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 12.500 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 100.000.000.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 100.000.000.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền tại ngày chốt danh sách cổ đông theo tỷ lệ 28:10.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:

Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền của cổ đông hiện hữu: **Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 17/11/2025.**

Thời gian nộp tiền mua cổ phiếu chưa phân phối hết: **Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 05/12/2025.**
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: **05/12/2025.**
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Quý IV/2025, sau khi SCL hoàn tất thủ tục lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng / cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	12.500	8.000.000	7.802.021	7.802.021	594	594	0	197.979	97,5253%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	12.500	197.979	197.979	197.979	29 (*)	29 (*)	0	0	2,4747%
Tổng số		8.000.000	8.000.000	8.000.000	612 (*)	612 (*)	0	0	100,00%
1. Nhà đầu tư trong nước	12.500	7.999.538	7.999.538	7.999.538	609	609	0	0	99,9942%

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng / cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	12.500	462	462	462	3	3	0	0	0,0058%
Tổng số		8.000.000	8.000.000	8.000.000	612	612	0	0	100,00%

Ghi chú:

- (*) Trong số 29 nhà đầu tư được phân phối mua số cổ phiếu còn lại, có 11 nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu đã mua cổ phiếu ở mục 1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng. Do đó, tổng số nhà đầu tư được phân phối là 612 nhà đầu tư.
- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: Không có
- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:
 - + Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất: Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm báo cáo này.
 - + Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán: Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm báo cáo này.

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 8.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 8.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 100.000.000.000 đồng (*). Trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 100.000.000.000 đồng
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

(*) Số dư tiền trên văn bản xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 05/12/2025 là: 100.000.131.281 đồng. Khoản chênh lệch 131.281 đồng so với số tiền thu được từ đợt chào bán là do:

- Số dư ban đầu của tài khoản (tại ngày 26/10/2025): 1.004.848 đồng;
- Tiền lãi phát sinh đến hết ngày 05/12/2025: 226.433 đồng;
- Phí chuyển tiền từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) về tài khoản phong tỏa: 1.100.000 đồng;

3. Tổng chi phí: 305.800.000 đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
- Phí kiểm toán vốn (nếu có): 55.000.000 đồng (Dự kiến)
- Chi phí khác: 250.800.000 đồng
 - + Phí tư vấn: 230.000.000 đồng
 - + Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán: 10.000.000 đồng
 - + Chi phí công bố thông tin: 2.000.000 đồng.
 - + Phí chốt danh sách cổ đông: 7.700.000 đồng.
 - + Phí chuyển tiền của VSDC: 1.100.000 đồng

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 99.694.200.000 đồng. (**)

(**) Là Số tiền thu được từ đợt chào bán – Tổng chi phí

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	1.007	32.407.875	324.078.750.000	100,00%
1	Trong nước	1.004	32.406.000	324.060.000.000	99,9942%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0,0000%
1.2	Tổ chức	7	4.654.526	46.545.260.000	14,3623%
1.3	Cá nhân	997	27.751.474	277.514.740.000	85,6319%
2	Nước ngoài	3	1.875	18.750.000	0,0058%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0,0000%
2.2	Cá nhân	3	1.875	18.750.000	0,0058%
	Tổng cộng (1 + 2)	1.007	32.407.875	324.078.750.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác		32.407.875	324.078.750.000	100%

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông sáng lập	3	4.653.616	46.536.160.000	14,3595%
2	Cổ đông lớn	2	7.980.896	79.808.960.000	24,6264%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.005	24.426.979	244.269.790.000	75,3736%
	Tổng cộng (2 + 3)	1.007	32.407.875	324.078.750.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Kiều Văn Mát		3.830.335	11,8191%
2	Công ty Cổ phần Công nghiệp - Dịch vụ Cao Cường	0800263713	4.150.561	12,8073%
TỔNG CỘNG			7.980.896	24,6264%

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

- Văn bản xác nhận ngày 09/12/2025 của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Bắc Hải Dương xác nhận số dư tài khoản phong tỏa nhận tiền thu được từ đợt chào bán;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1589/NQ-HĐQT ngày 28/11/2025 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1610/NQ-HĐQT ngày 05/12/2025 về việc thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu././

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
VŨ VĂN CHIẾN**

PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI SỐ CỔ PHIẾU CÒN LẠI

*(Kèm theo Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1630/BC-SCL ngày 09/12/2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường
(MCK: SCL)*

TT	Nhà đầu tư/ Người có liên quan	CCCD/ĐKKD	Mối quan hệ với Công ty /Người nội bộ/ Cổ đông lớn	Cổ phiếu được chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất		Cổ phiếu được phân phối trong đợt chào bán này			Cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	
				Số cổ phiếu được phân phối	Tỷ lệ	Số cổ phiếu được quyền mua	Số cổ phiếu được phân phối lại	Tỷ lệ chào bán	Số lượng	Tỷ lệ
1	Dương Thị Thảo		Trưởng Ban kiểm soát	0	0,0000%	0	9.979	0,0409%	9.979	0,0308%
	<i>Người có liên quan:</i> Nguyễn Văn Tùng		Chồng của Trưởng BKS	9	0,0000%	0	8.000	0,0328%	8.109	0,0250%
2	Nguyễn Thị Thu Hoài		Thành viên Ban kiểm soát	665	0,0027%	925	6.000	0,0284%	9.750	0,0301%
3	Trần Văn Tốt			0	0,0000%	0	7.000	0,0287%	7.000	0,0216%
4	Vũ Thị Thu			2.462	0,0101%	7.046	7.000	0,0575%	36.921	0,1139%
5	Vũ Quốc Việt			0	0,0000%	0	8.000	0,0328%	8.000	0,0247%
6	Phạm Văn Tình			315	0,0013%	714	9.000	0,0398%	13.529	0,0417%
7	Cao Đức Toàn			66	0,0003%	0	7.000	0,0287%	7.282	0,0225%
8	Hà Văn Dũng			0	0,0000%	0	7.000	0,0287%	7.000	0,0216%
9	Đỗ Thị Ngọc Hòe			3.418	0,0140%	4.757	9.000	0,0564%	28.275	0,0872%
10	Lê Thị Lan			0	0,0000%	357	8.000	0,0342%	9.357	0,0289%
11	Nguyễn Thị Hải			2.077	0,0085%	3.957	8.000	0,0490%	24.034	0,0742%
12	Trần Thị Vân Anh			0	0,0000%	0	8.000	0,0328%	8.000	0,0247%



TT	Nhà đầu tư/ Người có liên quan	CCCD/ĐKKD	Mối quan hệ với Công ty /Người nội bộ/ Cổ đông lớn	Cổ phiếu được chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất		Cổ phiếu được phân phối trong đợt chào bán này			Cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	
				Số cổ phiếu được phân phối	Tỷ lệ	Số cổ phiếu được quyền mua	Số cổ phiếu được phân phối lại	Tỷ lệ chào bán	Số lượng	Tỷ lệ
13	Lê Văn Dương			852	0,0035%	1.000	8.000	0,0369%	12.052	0,0372%
14	Bùi Thị Thanh Ngân		Thư ký công ty	0	0,0000%	0	5.000	0,0205%	5.000	0,0154%
15	Vũ Huy Cường			0	0,0000%		6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
16	Trần Thị Loan			1.120	0,0046%	22.657	8.000	0,1256%	39.377	0,1215%
17	Phạm Thị Thảo			68	0,0003%	165	6.000	0,0253%	6.668	0,0206%
18	Dương Đức Lâm			11.648	0,0477%	16.210	7.000	0,0951%	72.682	0,2243%
19	Phạm Thế Hùng			98	0,0004%	0	5.000	0,0205%	5.418	0,0167%
20	Nguyễn Đức Thái			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
21	Bùi Đức Long			0	0,0000%	0	4.000	0,0164%	4.000	0,0123%
22	Đặng Văn Thắng			381	0,0016%	531	6.000	0,0268%	8.152	0,0252%
23	Trần Minh Thuận			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
24	Đào Văn Tĩnh			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
25	Phạm Văn Thi			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
26	Hoàng Phạm Thái Sơn			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
27	Phạm Hoàng Thái			0	0,0000%	0	6.000	0,0246%	6.000	0,0185%
28	Nguyễn Đức Thiện			0	0,0000%	0	5.000	0,0205%	5.000	0,0154%

XÁC NHẬN SỐ DƯ TIỀN GỬI
CONFIRMATION OF DEPOSIT BALANCES

Kính gửi (to): CTY CP SONG DA CAO CUONG

Căn cứ vào yêu cầu của khách hàng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh BẮC HẢI DƯƠNG xác nhận các thông tin về tài khoản của Quý khách hàng đã mở tại Ngân hàng chúng tôi đến thời điểm 05/12/2025 như sau:

Bank for Investment and Development of Vietnam., JSC- Branch of BẮC HẢI DƯƠNG confirms to the Customer the information of customer's account(s) opened at our Bank at 05/12/2025 with the following details:

Mã số khách hàng/ CIF number: 1605829

Thẻ Căn cước công dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Số đăng ký còn hiệu lực(Valid Citizen Identity Card/ID Card/Passport/Business Registration No): 0403000572

Tên tài khoản/ Account name: CTY CP SONG DA CAO CUONG

Chủ tài khoản/ Account holder: CTY CP SONG DA CAO CUONG

Chi nhánh mở tài khoản (Branch)	Số tài khoản (Account Number)	Seri an chi (Serial of tax print)	Loại tài khoản (Type of account)	Loại tiền (Currency)		Số tiền (Amount)	Trạng thái tài khoản (Account status)	Số tiền phong tỏa (Hold)	Kỳ hạn (Term)	Lãi suất %/ năm (Interest %/year)	Ngày mở/ Ngày gửi (Opening date)	Ngày đáo hạn (Maturity date)	Ghi chú (Note)	
				VND (VND)	Khác (Other)									
461000	4610023137		DDA	VND		100,000,131,281.00	0.Active	1,000,504.00		0.2	28/12/2021			
Tổng cộng (Total)				Loại tiền (Currency)		Số tiền (Amount)	Tỷ giá quy đổi ra USD (Exchange rate)	Quy đổi USD (Amount converted to USD)						
				VND		100,000,131,281.00	26,412.000	3,786,162.78						
				Tổng quy đổi USD (Total Amount converted to USD)							3,786,162.78			
				Số tiền bằng chữ/ Amount in words : Ba Triệu Bảy Trăm Tám Mươi Sáu Nghìn Một Trăm Sáu Mươi Hai Đô La Mỹ Và Bảy Mươi Tám Xu (Three Million Seven Hundred Eighty Six Thousand One Hundred Sixty Two US Dollar And Seventy Eight Cents)										

Quy đổi ra ngoại tệ với tỷ giá giao dịch được BIDV công bố tại thời điểm xác nhận.
The amount converted into foreign currency at the interbank exchange rate quoted by BIDV at the time of confirmation.
Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về bất cứ sự thay đổi số dư tài khoản và thông tin liên quan đến tài khoản trên sau ngày 05/12/2025
We will not be responsible for any change in account balance and information related to the above account after 05/12/2025

Giao dịch viên (Teller)

Trương Thị Phương Hoa

Kiểm soát viên/ Supervisor



PTP. GDKH
NGUYỄN ĐỒNG KIÊN

Số: 1589/NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Luật số 56/2024/QH15 thông qua ngày 29/11/2024 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 523/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu số 338/GCN-UBCK ngày 01/10/2025 của UBCKNN;
- Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền số VNEXRTVSDS007058/VSDSCLXX do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam lập ngày 22/10/2025 với ngày đăng ký cuối cùng là ngày 20/10/2025;
- Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền số VNEXRTVSDS007058 / VSDSCLXX do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam lập ngày 27/11/2025. và kết quả nộp tiền;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 1588/BB-HĐQT ngày 28/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu giai đoạn thực hiện quyền mua (sau khi hết hạn đăng ký và nộp tiền mua ngày 17/11/2025) như sau:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán phát hành : 8.000.000 cổ phiếu
- Giá phát hành : 12.500 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu cổ đông đã đăng ký và nộp tiền mua : 7.802.021 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phân phối lại (gồm cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết) : 197.979 cổ phiếu

Điều 2. Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu phân phối lại như sau:

- Số cổ phiếu phân phối lại: 197.979 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 12.500 đồng/cổ phiếu
- Tiêu chí lựa chọn đối tượng được mua cổ phiếu phân phối lại:
 - + Nhà đầu tư trong nước có nhu cầu và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu SCL;
 - + Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của SCL.
- Danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu phân phối lại: Danh sách đính kèm.
- Danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu phân phối lại theo Danh sách đính kèm không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Thời gian nộp tiền mua: từ ngày 01/12/2025 đến ngày 05/12/2025.
- Thông tin nộp tiền mua cổ phiếu
 - + Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường
 - + Số tài khoản phong tỏa: 4610023137

- + Tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hải Dương
- Cổ phiếu phân phối lại được phân phối tiếp bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Sau thời gian nộp tiền nêu trên, Công ty sẽ kết thúc đợt chào bán. Số cổ phần còn lại chưa được phân phối và/hoặc số cổ phần đã đăng ký mua nhưng chưa nộp đủ tiền vào tài khoản phong tỏa sẽ được hủy bỏ.

Điều 3. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các công việc, ký kết các tài liệu, thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo việc tăng vốn điều lệ tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết./.

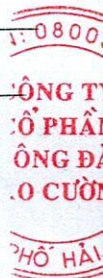
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



KIỀU VĂN MÁT



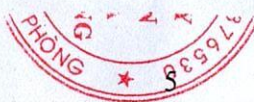
**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC MUA CỔ PHIẾU PHÂN PHỐI LẠI KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 1589/NQ-HĐQT
NGÀY 28/11/2025.**

STT	Nhà đầu tư	CMND/ CCCD/ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng cổ phiếu được mua phân phối lại	Tỷ lệ sở hữu sau khi mua thành công (*)	Mối quan hệ với người nội bộ, cổ đồng lớn	Tỷ lệ cổ phiếu của người có liên quan sau khi mua thành công (**)
1	Dương Thị Thảo			9.979	0,0409%	Trưởng Ban kiểm soát	0,0332%
2	Nguyễn Văn Tùng			8.000	0,0332%	Chồng của Trưởng BKS	0,0409%
3	Nguyễn Thị Thu Hoài			6.000	0,0399%	Thành viên BKS	0,7203%
4	Trần Văn Tốt			7.000	0,0287%		
5	Vũ Thị Thu			7.000	0,1513%		
6	Vũ Quốc Việt			8.000	0,0328%		
7	Phạm Văn Tình			9.000	0,0554%		
8	Cao Đức Toàn			7.000	0,0298%		
9	Hà Văn Dũng			7.000	0,0287%		
10	Đỗ Thị Ngọc Hồi			9.000	0,1158%		
11	Lê Thị Lan			8.000	0,0383%		
12	Nguyễn Thị Hải			8.000	0,0985%		
13	Trần Thị Vân Anh			8.000	0,0328%		
14	Lê Văn Dương			8.000	0,0494%		
15	Bùi Thị Thanh Ngân			5.000	0,0205%	Thư ký công ty	
16	Vũ Huy Cường			6.000	0,0246%		
17	Trần Thị Loan			8.000	0,1613%		

STT	Nhà đầu tư	CMND/ CCCD/ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng cổ phiếu được mua phân phối lại	Tỷ lệ sở hữu sau khi mua thành công (*)	Mối quan hệ với người nội bộ, cổ đồng lớn	Tỷ lệ cổ phiếu của người có liên quan sau khi mua thành công (**)
18	Phạm Thị Thảo			6.000	0,0273%		
19	Dương Đức Lâm			7.000	0,2978%		
20	Phạm Thế Hùng			5.000	0,0222%		
21	Nguyễn Đức Thái			6.000	0,0246%		
22	Bùi Đức Long			4.000	0,0164%		
23	Đặng Văn Thắng			6.000	0,0334%		
24	Trần Minh Thuận			6.000	0,0246%		
25	Đào Văn Tĩnh			6.000	0,0246%		
26	Phạm Văn Thi			6.000	0,0246%		
27	Hoàng Phạm Thái Sơn			6.000	0,0246%		
28	Phạm Hoàng Thái			6.000	0,0246%		
29	Nguyễn Đức Thiện			5.000	0,0205%		

(*) Tính trên tổng số lượng cổ phiếu Nhà đầu tư đã mua trong giai đoạn thực hiện quyền và số cổ phiếu được mua phân phối lại. Vốn điều lệ áp dụng là 244.078.750.000 đồng.

(**) Tính trên vốn điều lệ là 244.078.750.000 đồng.



Hải Phòng, ngày 05 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Luật số 56/2024/QH15 thông qua ngày 29/11/2024 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 523/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu số 338/GCN-UBCK ngày 01/10/2025 của UBCKNN;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 1589/NQ-HĐQT ngày 28/11/2025 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 1608/BB-HĐQT ngày 05/12/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 như sau:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường.
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán phát hành : 8.000.000 cổ phiếu

- Giá phát hành : 12.500 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến : 100.000.000.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã chào bán thành công : 8.000 cổ phiếu

Trong đó:

- + Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua theo tỷ lệ thực hiện quyền : 7.802.021 cổ phiếu
- + Số lượng cổ phiếu phân phối lại : 197.979 cổ phiếu
- Tỷ lệ chào bán thành công : 100%
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán : 100.000.000.000 đồng
- Ngày kết thúc đợt chào bán : 05/12/2025

Điều 2. Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Nội dung sửa đổi như sau:

“1. Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 324.078.750.000 VNĐ (Ba trăm hai mươi bốn tỷ không trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 32.407.875 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”.

Điều 3. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành, thực hiện thủ tục đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các công việc có liên quan khác.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓



KIỀU VĂN MÁT